

4.2 Đặc tả Use Case

4.2.1. Đặc tả Use Case 1

Use case ID	U001
Tên Use Case	Đăng kí tài khoản khách hàng
Tóm tắt	Sinh viên, cán bộ cần tài khoản để có thể đặt chỗ, mua hàng và thanh toán online
Tác nhân	Sinh viên, cán bộ chưa đăng kí tài khoản (chưa có tài khoản)
Điều kiện tiên quyết	1. Người dùng vào trang homepage của website Người dùng nhấp vào nút "Sign up"
Kết quả	Người dùng tạo tài khoản thành công
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tại homepage, người dùng click vào "sign up" để đăng kí tài khoản 2. Người dùng điền những thông tin cần thiết (họ tên, tài khoản, mật khẩu, email, số điện thoại, địa chỉ ,....) để hoàn thành tài khoản 3. Sau đó, người dùng nhấn vào ô xác nhận các điều khoản của canteen 4. Sau đó, người dùng nhấn nút "sign up" 5. Tiếp theo, người dùng có thể dùng tài khoản này để đăng nhập <p>Sau khi có tài khoản, người dùng chỉ cần đăng nhập để có thể mua, đặt chỗ, thanh toán online,...</p>
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1: tài khoản người dùng đã tồn tại</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Từ bước 2 của basic flow, nếu tài khoản đã tồn tại 2. Hệ thống thông báo tài khoản đã tồn tại 3. Sau đó, hệ thống sẽ yêu cầu người dùng đổi tài khoản 4. Người dùng sẽ nhập tài khoản khác cho đến khi tài khoản hợp lệ 5. Sau đó, thực hiện tiếp bước 3 ở basic flow

	<p>Alternative flow 2: mật khẩu không đủ mạnh</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Từ bước 2 của basic flow, nếu mật khẩu không đủ mạnh 2. Hệ thống sẽ thông báo cho người dùng nhập mật khẩu đủ mạnh để bảo vệ tài khoản 3. Sau đó, thực hiện tiếp bước 3 ở basic flow
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.2. Đặc tả Use Case 2

Use case ID	U002
Tên Use Case	Thêm sản phẩm vào giỏ hàng
Tóm tắt	Người dùng thực hiện thêm một sản phẩm vào giỏ hàng
Tác nhân	Sinh viên và cán bộ
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> 1. Có kết nối internet 2. Đã đăng nhập trên hệ thống, có role là user <p>Người dùng thực hiện nhấp vào nút add thêm sản phẩm</p>
Kết quả	Người dùng hoàn tất việc thêm sản phẩm, và thấy danh sách các sản phẩm có trong giỏ hàng
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nếu người dùng đã có tài khoản, người dùng cần đăng nhập để thực hiện thêm. Nếu không, người dùng phải đăng kí tài khoản và dùng tài khoản đó để thực hiện thêm sản phẩm 2. Tiếp theo, người dùng nhấp vào biểu tượng giỏ hàng ở trang homepage 3. Hệ thống sẽ hiển thị các loại món ăn, thức uống có trong giỏ hàng và thông tin liên quan về sản phẩm đó 4. Sau đó, người dùng sẽ chọn sản phẩm cần thêm và

	<p>nhấn vào nút add</p> <p>5. Người dùng có thể thay đổi số lượng của món ăn và thức uống đó</p> <p>6. Tiếp theo, nhấn vào nút lưu</p> <p>Thông tin sản phẩm vừa thêm sẽ được lưu xuống database và hiện thị lại trên giỏ hàng</p>
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1: Sản phẩm đã được thêm vào giỏ hàng</p> <p>1. Từ bước 4 của basic flow</p> <p>2. Nếu sản phẩm đã được thêm vào giỏ hàng, hệ thống sẽ thông báo cho người dùng biết</p> <p>Thực hiện lại bước bước 3 của basic flow</p>
Ràng buộc phi chức năng	<p>Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh</p>

4.2.3 Đặc tả Use Case 3

Use case ID	U003
Tên Use Case	cập nhật sản phẩm trong giỏ hàng
Tóm tắt	Người dùng cập nhật sản phẩm trong giỏ hàng (số lượng, loại sản phẩm , ...)
Tác nhân	Sinh viên và cán bộ
Điều kiện tiên quyết	<p>1. Có kết nối internet</p> <p>2. Tài khoản đã đăng nhập</p> <p>3. Người dùng click vào nút update</p>
Kết quả	Người dùng hoàn tất việc cập nhật sản phẩm, và thấy danh sách các sản phẩm có trong giỏ hàng
Kịch bản chính	<p>1. Nếu người dùng đã có tài khoản, người dùng cần đăng nhập để thực hiện cập nhật. Nếu không, người dùng phải đăng kí tài khoản và dùng tài khoản đó để thực hiện thêm sản phẩm và cập nhật</p> <p>2. Tiếp theo, người dùng nhấp vào biểu tượng giỏ hàng ở trang homepage</p>

	<ol style="list-style-type: none"> Hệ thống sẽ hiển thị các loại món ăn, thức uống có trong giỏ hàng và thông tin liên quan về sản phẩm đó Sau đó, người dùng sẽ chọn sản phẩm cần cập nhật và nhấn vào nút update Người dùng có thể thay đổi số lượng của món ăn và thức uống đó Tiếp theo, nhấn vào nút lưu <p>Thông tin sản phẩm vừa cập nhật sẽ được lưu xuống database và hiện thị lại trên giỏ hàng</p>
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1: Không có sản phẩm nào trong giỏ hàng</p> <ol style="list-style-type: none"> Từ bước 2 của basic flow, nếu không có sản phẩm trong giỏ hàng Người dùng thấy giỏ hàng trống Sau đó, người dùng cần thêm sản phẩm vào giỏ hàng Thực hiện tiếp bước 3 của basic flow
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.4 Đặc tả Use Case 4

Use case ID	U004
Tên Use Case	xóa sản phẩm vào giỏ hàng
Tóm tắt	Người dùng xóa sản phẩm trong giỏ hàng
Tác nhân	Sinh viên và cán bộ
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> Có kết nối internet Tài khoản đã đăng nhập

	Người dùng nhấn vào nút xác nhận xóa sản phẩm trong dialog
Kết quả	Người dùng hoàn tất việc xóa sản phẩm, và thấy danh sách các sản phẩm có trong giỏ hàng
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nếu người dùng đã có tài khoản, người dùng cần đăng nhập để thực hiện xóa. Nếu không, người dùng phải đăng kí tài khoản và dùng tài khoản đó để thực hiện xóa 2. Tiếp theo, người dùng nhấp vào biểu tượng giỏ hàng ở trang homepage 3. Hệ thống sẽ hiển thị các loại món ăn, thức uống có trong giỏ hàng và thông tin liên quan về sản phẩm đó 4. Sau đó, người dùng sẽ chọn sản phẩm cần xóa và nhấn vào nút delete 5. Một modal dialog xuất hiện để xác nhận xóa của người dùng 6. người dùng nhấp vào nút ok để xác nhận xóa Thông tin sản phẩm xóa sẽ được cập nhật xuống database và hiển thị lại trên giỏ hàng
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1: Không có sản phẩm nào trong giỏ hàng</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Từ bước 2 của basic flow, nếu không có sản phẩm trong giỏ hàng 2. Người dùng thấy giỏ hàng trống 3. Sau đó, người dùng cần thêm sản phẩm vào giỏ hàng 4. Thực hiện tiếp bước 3 của basic flow <p>Alternative flow 2: người dùng không xác nhận xóa</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. người dùng bấm cancel tại bước 5 của basic flow 2. Thực hiện lại bước 4 của basic flow
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lí và phản hồi nhanh

4.2.5 Đặc tả Use Case 5

Use case ID	U005
Tên Use Case	Đổi mật khẩu
Tóm tắt	Người dùng thay đổi mật khẩu cũ thành mật khẩu mới
Tác nhân	Sinh viên, cán bộ
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng đăng nhập vào hệ thống 2. Người dùng muốn đổi mật khẩu và nhấp vào đổi mật khẩu
Kết quả	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống thông báo người dùng đổi mật khẩu thành công 2. Thông tin người dùng với mật khẩu mới sẽ được lưu xuống database
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng đến trang quản lí người dùng, chọn thanh đổi password 2. Hệ thống yêu cầu người dùng xác nhận mật khẩu cũ 3. Người dùng nhập mật khẩu cũ 4. Nhập mật khẩu mới 5. Xác nhận mật khẩu mới <p>Hệ thống xác nhận người dùng thay đổi mật khẩu thành công</p>
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1: mật khẩu cũ không đúng</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tại bước 3 của basic flow nếu nhập mật khẩu cũ không đúng 2. Hệ thống thông báo cho người dùng biết 3. Quay lại bước 2 của basic flow <p>Alternative flow 2: xác nhận mật khẩu mới không đúng</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tại bước 5 của basic flow nếu xác nhận mật khẩu mới không đúng

	<ol style="list-style-type: none"> Hệ thống thông báo cho người dùng biết việc xác nhận không đúng Quay lại bước 4 basic flow
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.6 Đặc tả Use Case 6

Use case ID	Uoo6
Tên Use Case	Xem thông tin cá nhân
Tóm tắt	Người dùng xem thông tin cá nhân của tài khoản mình đăng kí (họ tên, địa chỉ, email, số điện thoại,)
Tác nhân	Sinh viên, cán bộ
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> Tài khoản đã được đăng nhập Người dùng chọn xem thông tin cá nhân
Kết quả	Thông tin cá nhân của người dùng hiển thị chi tiết
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> Người dùng đến trang quản lí người dùng, chọn xem thông tin cá nhân Hệ thống hiển thị thông tin cá nhân của người dùng
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1: hệ thống không hiển thị thông tin cá nhân</p> <ol style="list-style-type: none"> Tại bước 2 của basic flow, hệ thống không hiển thị thông tin người dùng Quay lại bước 1 của basic flow
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.7 Đặc tả Use Case 7

Use case ID	U007
Tên Use Case	Thêm mặt hàng
Tóm tắt	Là thu ngân, tôi muốn sử dụng ứng dụng để thêm mặt hàng mới vào hệ thống.
Tác nhân	Thu ngân
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tài khoản người dùng phải có vai trò là quản trị viên. 2. Thiết bị của người dùng phải kết nối internet.
Kết quả	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống thông báo thành công. 2. Mặt hàng mới sẽ được hiển thị ở trang chủ.
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập vào ứng dụng. 2. Tại trang đăng nhập, người dùng nhập tài khoản, mật khẩu. 3. Bấm nút đăng nhập. 4. Tiếp theo, hệ thống sẽ kiểm tra tên người dùng và mật khẩu. Nếu đó là thông tin của thu ngân được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu, người dùng sẽ được chuyển hướng đến trang quản trị. 5. Sau đó, người dùng sẽ nhấp vào mục "Quản lý mặt hàng" trên trang quản trị. 6. Tiếp theo người dùng nhấn vào nút "Tạo mặt hàng" để tạo mặt hàng mới. 7. Người dùng điền thông tin mặt hàng (tên, mô tả, giá cả, kích thước, màu sắc, số lượng,...) và tải lên hình ảnh liên quan đến mặt hàng. 8. Sau đó, người dùng nhấp vào nút "Thêm". 9. Hệ thống sẽ tự động thêm mặt hàng mới, nếu thêm thành công sẽ thông báo "Tạo mặt hàng thành công". 10. Bây giờ, mặt hàng mới sẽ được lưu trữ trên cơ sở

	dữ liệu và hiển thị trên trang chủ.
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1: Mặt hàng đã tồn tại</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nếu mặt hàng đã tồn tại. 2. Ứng dụng sẽ thông báo "mặt hàng đã tồn tại". 3. Người dùng có thể thay đổi lại thông tin mặt hàng. 4. Khi mặt hàng cần thêm hợp lệ, tiếp tục #8 của basic flow <p>Alternative flow 2: Người dùng quyết định không thêm mặt hàng</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Sau khi xem lại thông tin #7 của basic flow, người dùng quyết định không thêm mặt hàng. 2. Người dùng có thể nhấn nút x trên màn hình để trở lại trang "Quản lý mặt hàng".
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.8 Đặc tả Use Case 8

Use case ID	U008
Tên Use Case	Sửa mặt hàng
Tóm tắt	Là thu ngân, tôi muốn sử dụng ứng dụng để thay đổi thông tin mặt hàng hiện có trên hệ thống.
Tác nhân	Thu ngân
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tài khoản người dùng phải có vai trò là quản trị viên. 2. Thiết bị của người dùng phải kết nối internet.
Kết quả	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống thông báo thành công. 2. Mặt hàng sau cập nhật sẽ được hiển thị ở trang chủ.
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập vào ứng dụng.

	<ol style="list-style-type: none"> 2. Tại trang đăng nhập, người dùng nhập tài khoản, mật khẩu. 3. Bấm nút đăng nhập. 4. Tiếp theo, hệ thống sẽ kiểm tra tên người dùng và mật khẩu. Nếu đó là thông tin của thu ngân được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu, người dùng sẽ được chuyển hướng đến trang quản trị. 5. Sau đó, người dùng sẽ nhấp vào mục "Quản lý mặt hàng" trên trang quản trị. 6. Tiếp theo, người dùng truy cập đến mặt hàng muốn cập nhật thông tin và nhấn nút "cập nhật" tương ứng với mặt hàng đó. 7. Tiếp theo sẽ hiện ra Popup chứa thông tin mặt hàng đã lưu. 8. Người dùng sẽ thay đổi thông tin muốn cập nhật. 9. Sau đó, người dùng nhấp vào nút "Lưu". 10. Bây giờ, mặt hàng sẽ được cập nhật và hiển thị trên trang chủ.
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1: Không có mặt hàng nào trong cơ sở dữ liệu</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tại #6 của basic flow, nếu chưa có mặt hàng nào trên hệ thống. 2. Người dùng sẽ thấy một bảng trống. 3. Người dùng phải nhấn vào nút "Thêm" để tạo mới mặt hàng. 4. Sau đó, mới có thể cập nhật mặt hàng. 5. Tiếp tục flow #7 của basic flow. <p>Alternative flow 2: Người dùng quyết định không cập nhật mặt hàng</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Sau khi xem lại thông tin #8 của basic flow, người dùng quyết định không thay đổi thông tin mặt hàng. 2. Người dùng có thể nhấn nút x trên màn hình để

	trở lại trang "Quản lý mặt hàng".
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.9 Đặc tả Use Case 9

Use case ID	U009
Tên Use Case	Xóa mặt hàng
Tóm tắt	Là thu ngân, tôi muốn xóa mặt hàng hiện có trên hệ thống.
Tác nhân	Thu ngân
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tài khoản người dùng phải có vai trò là quản trị viên. 2. Thiết bị của người dùng phải kết nối internet.
Kết quả	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống thông báo xóa thành công. 2. Mặt hàng không còn hiển thị ở trang chủ.
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập vào ứng dụng. 2. Tại trang đăng nhập, người dùng nhập tài khoản, mật khẩu. 3. Bấm nút đăng nhập. 4. Tiếp theo, hệ thống sẽ kiểm tra tên người dùng và mật khẩu. Nếu đó là thông tin của thu ngân được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu, người dùng sẽ được chuyển hướng đến trang quản trị. 5. Sau đó, người dùng sẽ nhấp vào mục "Quản lý mặt hàng" trên trang quản trị. 6. Tiếp theo, người dùng truy cập đến mặt hàng muốn cập nhật thông tin và nhấn nút "Xóa" tương ứng với mặt hàng đó. 7. Hệ thống sẽ gửi thông báo "xóa mặt hàng thành công" đến trang quản trị. 8. Tiếp theo, hệ thống sẽ cập nhật lại dữ liệu trên cơ sở dữ liệu.

Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1: Không có mặt hàng nào trong cơ sở dữ liệu</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tại #6 của basic flow, nếu chưa có mặt hàng nào trên hệ thống. 2. Người dùng sẽ thấy một bảng trống. 3. Người dùng phải nhấn vào nút "Thêm" để tạo mới mặt hàng. 4. Sau đó, mới có thể xóa mặt hàng. 5. Tiếp tục flow #7 của basic flow.
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.10 Đặc tả Use Case 10

Use case ID	U010
Tên Use Case	Phân loại mặt hàng
Tóm tắt	Là thu ngân, tôi muốn phân loại các mặt hàng để dễ quản lý.
Tác nhân	Thu ngân
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tài khoản người dùng phải có vai trò là quản trị viên. 2. Thiết bị của người dùng phải kết nối internet.
Kết quả	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống thông báo thành công. 2. Thông tin về loại của mặt hàng sẽ được cập nhật.
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập vào ứng dụng. 2. Tại trang đăng nhập, người dùng nhập tài khoản, mật khẩu. 3. Bấm nút đăng nhập. 4. Tiếp theo, hệ thống sẽ kiểm tra tên người dùng và

	<p>mật khẩu. Nếu đó là thông tin của thu ngân được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu, người dùng sẽ được chuyển hướng đến trang quản trị.</p> <ol style="list-style-type: none"> Sau đó, người dùng sẽ nhấp vào mục "Quản lý mặt hàng" trên trang quản trị. Tiếp theo, người dùng truy cập đến mặt hàng muốn cập nhật phân loại và nhấn nút "cập nhật" tương ứng với mặt hàng đó. Tiếp theo sẽ hiện ra Popup chứa thông tin mặt hàng đã lưu. Người dùng sẽ thay đổi thông tin về loại mặt hàng. Sau đó, người dùng nhấp vào nút "Lưu". Bây giờ, mặt hàng sẽ được cập nhật và hiển thị trên trang chủ.
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1: Không có mặt hàng nào trong cơ sở dữ liệu</p> <ol style="list-style-type: none"> Tại #6 của basic flow, nếu chưa có mặt hàng nào trên hệ thống. Người dùng sẽ thấy một bảng trống. Người dùng phải nhấp vào nút "Thêm" để tạo mới mặt hàng. Sau đó, mới có thể cập nhật mặt hàng. Tiếp tục flow #7 của basic flow. <p>Alternative flow 2: Người dùng quyết định không cập nhật mặt hàng</p> <ol style="list-style-type: none"> Sau khi xem lại thông tin #8 của basic flow, người dùng quyết định không thay đổi thông tin phân loại mặt hàng. Người dùng có thể nhấn nút x trên màn hình để trở lại trang "Quản lý mặt hàng".
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.11 Đặc tả Use Case 11

Use case ID	U011
Tên Use Case	Gửi email quảng cáo
Tóm tắt	Là thu ngân, tôi muốn thông tin đến khách hàng những mặt hàng mới qua email của khách hàng.
Tác nhân	Thu ngân
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tài khoản người dùng phải có vai trò là quản trị viên. 2. Thiết bị của người dùng phải kết nối internet.
Kết quả	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống thông báo thành công. 2. Thông tin quảng cáo sẽ được gửi đến mail mà khách hàng dùng để tạo tài khoản.
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập vào ứng dụng. 2. Tại trang đăng nhập, người dùng nhập tài khoản, mật khẩu. 3. Bấm nút đăng nhập. 4. Tiếp theo, hệ thống sẽ kiểm tra tên người dùng và mật khẩu. Nếu đó là thông tin của thu ngân được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu, người dùng sẽ được chuyển hướng đến trang quản trị. 5. Sau đó, người dùng sẽ nhấp vào mục "Quảng cáo" trên trang quản trị. 6. Tiếp theo, người dùng nhập thông tin mặt hàng muốn quảng cáo (tên, mô tả, giá cả, kích thước, màu sắc, số lượng,...) và tải lên hình ảnh liên quan đến mặt hàng. 7. Sau đó nhấn vào nút "Tạo" trên màn hình. 8. Hệ thống sẽ thông báo "Gửi thành công".
Kịch bản phụ	Alternative Flows 1: Người dùng quyết định không thêm

	<p>quảng cáo</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tại #6 của basic flow người dùng có thể reload lại trang hoặc về trang chủ. <p>Alternative Flows 2: Người dùng điền thiếu thông tin quảng cáo</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tại #6 của basic flow, người dùng điền thiếu thông tin quan trọng 2. Khi nhấn nút "Tạo" hệ thống sẽ thông báo thiếu thông tin. 3. Người dùng điền thông tin còn thiếu. 4. Tiếp tục #7 của basic flow.
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.12 Đặc tả Use Case 12

Use case ID	U012
Tên Use Case	Thêm mặt hàng vào kho
Tóm tắt	Use case này mô tả cách một thu ngân tạo và thêm một mặt hàng mới vào kho
Tác nhân	Thu ngân
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thiết bị người dùng có kết nối internet 2. Người dùng nhấp chọn đăng nhập và đăng nhập thành công 3. Thông tin mặt hàng thêm vào hợp lệ và chưa có trong cơ sở dữ liệu.
Kết quả	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thu ngân thêm mặt hàng vào kho thành công. 2. Mặt hàng mới được hiển thị ở trang quản lý kho
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tại trang chủ người dùng đăng nhập thông tin, nhấp chọn "Sign in"

	<ol style="list-style-type: none"> 2. Người dùng điền các thông tin cần thiết (username và password) 3. Nhấp chọn "Sign in" 4. Tiếp theo, hệ thống sẽ kiểm tra thông tin user name và password. Nếu thông tin nhập vào nằm trong cơ sở dữ liệu chứa thông tin của Thu ngân thì người dùng sẽ được chuyển đến trang quản lý 5. Ở trang chính, người dùng nhấp chọn vào tiêu đề chuyển đến trang quản lý kho 6. Người dùng nhấp chọn vào nút bấm "Add product" để tạo một mặt hàng mới 7. Người dùng điền những thông tin cần có của một mặt hàng : Tên mặt hàng, Mô tả mặt hàng, giá bán, số lượng, loại mặt hàng,...), sau đó tải ảnh lên hiển thị đại diện cho mặt hàng đó. 8. Người dùng nhấp chọn nút bấm "Add" 9. Hệ thống sẽ kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu nhập vào, nếu hợp lệ sẽ gửi một thông báo "Add product successfully " tới trang hiện tại của người dùng <p>Mặt hàng mới thêm vào sẽ được lưu thông tin trong cơ sở dữ liệu và hiển thị ở trang quản lý kho</p>
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1 : Thông tin đăng nhập không chính xác</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Từ bước 2 ở basic flow, thông tin người dùng nhập không chính xác 2. Hệ thống sẽ thông báo lỗi cho người dùng 3. Người dùng nhập lại thông tin đăng nhập 4. Tiếp tục bước 3 ở basic flow <p>Alternative flow 2 : Mặt hàng đã tồn tại trong cơ sở dữ liệu</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Từ bước 7 ở basic flow, thông tin mặt hàng đã tồn

	<p>tại trong cơ sở dữ liệu</p> <ol style="list-style-type: none"> Hệ thống sẽ thông báo lỗi về mặt hàng đã tồn tại Hệ thống gợi ý người dùng nhập lại thông tin của mặt hàng Người dùng nhập lại thông tin của mặt hàng. <p>Tiếp tục bước 8 ở basic flow.</p>
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.13 Đặc tả Use Case 13

Use case ID	U013
Tên Use Case	Xóa mặt hàng trong kho
Tóm tắt	Use case này mô tả cách thu ngân xóa một mặt hàng hiện có ở trong kho
Tác nhân	Thu ngân
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> Thiết bị người dùng có kết nối internet Người dùng nhấp chọn đăng nhập và đăng nhập thành công Mặt hàng muốn xóa được hiển thị trên trang quản lý kho
Kết quả	<ol style="list-style-type: none"> Người dùng xóa mặt hàng khỏi kho thành công. Mặt hàng không còn được hiển thị ở trang quản lý kho, và dữ liệu trong cơ sở dữ liệu được cập nhật lại.
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> Tại trang chủ người dùng đăng nhập thông tin, nhấp chọn "Sign in" Người dùng điền các thông tin cần thiết (username và password) Nhấp chọn "Sign in"

	<ol style="list-style-type: none"> 4. Tiếp theo, hệ thống sẽ kiểm tra thông tin user name và password. Nếu thông tin nhập vào nằm trong cơ sở dữ liệu chứa thông tin của Thu ngân thì người dùng sẽ được chuyển đến trang quản lý 5. Ở trang chính, người dùng nhấp chọn vào tiêu đề chuyển đến trang quản lý kho 6. Người dùng xem bảng dữ liệu chứa thông tin của các mặt hàng hiện tại có ở trong kho. 7. Người dùng nhấp chọn dòng chứa mặt hàng muốn xóa và nhấp chọn "Delete" 8. Hệ thống sẽ gửi một thông báo "Delete product successfully " tới trang hiện tại của người dùng. <p>Hệ thống sẽ tiến hành cập nhập dữ liệu mặt hàng có ở trong cơ sở dữ liệu</p>
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1 : Thông tin đăng nhập không chính xác</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Từ bước 2 ở basic flow, thông tin người dùng nhập không chính xác 2. Hệ thống sẽ thông báo lỗi cho người dùng 3. Người dùng nhập lại thông tin đăng nhập 4. Tiếp tục bước 3 ở basic flow <p>Alternative flow 2 : Không có mặt hàng nào trong cơ sở dữ liệu</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Từ bước 6 ở basic flow, không có thông tin mặt hàng nào tồn tại trong cơ sở dữ liệu 2. Người dùng sẽ thấy không có dữ liệu nào được hiển thị 3. Người dùng nhấp chọn "Add product" để thêm vào một mặt hàng mới 4. Bây giờ người dùng có thể tiến hành xóa mặt hàng vừa tạo <p>Tiếp tục bước 7 ở basic flow.</p>

Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh
-------------------------	---

4.2.14 Đặc tả Use Case 14

Use case ID	U014
Tên Use Case	Sửa mặt hàng trong kho
Tóm tắt	Use case này mô tả cách thu ngân chỉnh sửa thông tin một mặt hàng hiện có ở trong kho
Tác nhân	Thu ngân
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thiết bị người dùng có kết nối internet 2. Người dùng nhấp chọn đăng nhập và đăng nhập thành công 3. Mặt hàng muốn cập nhật phải được hiển thị trên trang quản lý kho
Kết quả	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng cập nhật mặt hàng khỏi kho thành công. 2. Thông tin mặt hàng mới được hiển thị ở trang quản lý kho, và dữ liệu trong cơ sở dữ liệu được cập nhật lại.
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tại trang chủ người dùng đăng nhập thông tin, nhấp chọn "Sign in" 2. Người dùng điền các thông tin cần thiết (username và password) 3. Nhấp chọn "Sign in" 4. Tiếp theo, hệ thống sẽ kiểm tra thông tin user name và password. Nếu thông tin nhập vào nằm trong cơ sở dữ liệu chứa thông tin của Thu ngân thì người dùng sẽ được chuyển đến trang quản lý 5. Ở trang chính, người dùng nhấp chọn vào tiêu đề chuyển đến trang quản lý kho 6. Người dùng xem bảng dữ liệu chứa thông tin của

	<p>các mặt hàng hiện tại có ở trong kho.</p> <ol style="list-style-type: none"> Người dùng nhấp chọn dòng chứa mặt hàng muốn chỉnh sửa và nhấp chọn "Update" Thông tin chi tiết mặt hàng sẽ được hiển thị cho người dùng Người dùng sửa đổi, cập nhật các thông tin hiện có của mặt hàng như là: Tên mặt hàng, Mô tả mặt hàng, giá bán, số lượng, loại mặt hàng,...) Người dùng nhấp chọn Update Hệ thống sẽ gửi một thông báo "Update product successfully" tới trang hiện tại của người dùng. Hệ thống sẽ tiến hành cập nhật dữ liệu mặt hàng hiện có ở trong cơ sở dữ liệu.
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1 : Thông tin đăng nhập không chính xác</p> <ol style="list-style-type: none"> Từ bước 2 ở basic flow, thông tin người dùng nhập không chính xác Hệ thống sẽ thông báo lỗi cho người dùng Người dùng nhập lại thông tin đăng nhập Tiếp tục bước 3 ở basic flow <p>Alternative flow 2 : Không có mặt hàng nào trong cơ sở dữ liệu</p> <ol style="list-style-type: none"> Từ bước 6 ở basic flow, không có thông tin mặt hàng nào tồn tại trong cơ sở dữ liệu Người dùng sẽ thấy không có dữ liệu nào được hiển thị Người dùng nhấp chọn "Add product" để thêm vào một mặt hàng mới Bây giờ người dùng có thể tiến hành cập nhật mặt hàng vừa tạo Tiếp tục bước 7 ở basic flow.
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.15 Đặc tả Use Case 15

Use case ID	U015
Tên Use Case	Thống kê xuất nhập kho
Tóm tắt	Use case này mô tả cách thu ngân có thể xem thông tin thống kê xuất nhập kho
Tác nhân	Thu ngân
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thiết bị người dùng có kết nối internet 2. Người dùng nhấp chọn đăng nhập và đăng nhập thành công
Kết quả	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng xem được thông tin số liệu thống kê doanh thu. 2. Hệ thống hiển thị đầy đủ các thông tin về doanh thu theo lựa chọn của người dùng.
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tại trang chủ người dùng đăng nhập thông tin, nhấp chọn "Sign in" 2. Người dùng điền các thông tin cần thiết (username và password) 3. Nhấp chọn "Sign in" 4. Tiếp theo, hệ thống sẽ kiểm tra thông tin user name và password. Nếu thông tin nhập vào nằm trong cơ sở dữ liệu chứa thông tin của Thu ngân thì người dùng sẽ được chuyển đến trang quản lý 5. Ở trang chính, người dùng nhấp chọn vào tiêu đề chuyển đến trang thống kê số liệu 6. Người dùng nhấp chọn phần thống kê số liệu mặt hàng tiêu thụ 7. Hệ thống sẽ hiển thị thông tin về mặt hàng tiêu

	thụ, mặc định sẽ là hiển thị theo ngày.
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1 : Thông tin đăng nhập không chính xác</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Từ bước 2 ở basic flow, thông tin người dùng nhập không chính xác 2. Hệ thống sẽ thông báo lỗi cho người dùng 3. Người dùng nhập lại thông tin đăng nhập 4. Tiếp tục bước 3 ở basic flow <p>Alternative flow 2 : Xem dữ liệu hiển thị theo tháng, theo tuần hoặc theo năm</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Từ bước 6 ở basic flow, số liệu thống kê doanh thu được hiển thị theo ngày 2. Người dùng nhấp chọn các lựa chọn hiển thị dữ liệu theo tháng ,theo tuần hoặc theo năm 3. Hệ thống sẽ hiển thị dữ liệu phù hợp với chọn lựa của người dùng. <p>Alternative flow 3 : Xem dữ liệu hiển thị theo khoảng thời gian.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Từ bước 6 ở basic flow, số liệu thống kê xuất nhập kho được hiển thị theo tháng 2. Người dùng lựa chọn khoảng ngày muốn xem thống kê dữ liệu 3. Hệ thống sẽ hiển thị dữ liệu phù hợp với chọn lựa khoảng ngày lựa chọn của người dùng.
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.16 Đặc tả Use Case 16

Use case ID	U016
-------------	------

Tên Use Case	Thống kê doanh thu
Tóm tắt	Use case này mô tả cách thu ngân có thể xem thông tin số liệu thống kê doanh thu bán hàng
Tác nhân	Thu ngân
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thiết bị người dùng có kết nối internet 2. Người dùng nhấp chọn đăng nhập và đăng nhập thành công
Kết quả	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng xem được thông tin số liệu thống kê doanh thu 2. Hệ thống hiển thị đầy đủ các thông tin về doanh thu theo lựa chọn của người dùng.
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tại trang chủ người dùng đăng nhập thông tin, nhấp chọn "Sign in" 2. Người dùng điền các thông tin cần thiết (username và password) 3. Nhấp chọn "Sign in" 4. Tiếp theo, hệ thống sẽ kiểm tra thông tin user name và password. Nếu thông tin nhập vào nằm trong cơ sở dữ liệu chứa thông tin của Thu ngân thì người dùng sẽ được chuyển đến trang quản lý 5. Ở trang chính, người dùng nhấp chọn vào tiêu đề chuyển đến trang thống kê số liệu 6. Người dùng nhấp chọn phần thống kê số liệu doanh thu 7. Hệ thống sẽ hiển thị thông tin về doanh thu bán hàng , mặc định sẽ là hiển thị theo ngày.
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1 : Thông tin đăng nhập không chính xác</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Từ bước 2 ở basic flow, thông tin người dùng nhập không chính xác 2. Hệ thống sẽ thông báo lỗi cho người dùng

	<ol style="list-style-type: none"> 3. Người dùng nhập lại thông tin đăng nhập 4. Tiếp tục bước 3 ở basic flow <p>Alternative flow 2 : Xem dữ liệu hiển thị theo tháng, theo tuần hoặc theo năm</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Từ bước 6 ở basic flow, số liệu thống kê doanh thu được hiển thị theo ngày 2. Người dùng nhấp chọn các lựa chọn hiển thị dữ liệu theo tháng ,theo tuần hoặc theo năm 3. Hệ thống sẽ hiển thị dữ liệu phù hợp với chọn lựa của người dùng. <p>Alternative flow 3 : Xem dữ liệu hiển thị theo khoảng thời gian cố định.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Từ bước 6 ở basic flow, số liệu thống kê xuất nhập kho được hiển thị theo tháng 2. Người dùng lựa chọn khoảng ngày muốn xem thống kê dữ liệu 3. Hệ thống sẽ hiển thị dữ liệu phù hợp với chọn lựa khoảng ngày của người dùng.
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.17 Đặc tả Use Case 17

Use case ID	U017
Tên Use Case	Thống kê số liệu chi tiêu hàng ngày
Tóm tắt	Use case này mô tả cách thu ngân có thể xem thông tin số liệu thống kê chi tiêu hàng ngày của cửa hàng
Tác nhân	Thu ngân

Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thiết bị người dùng có kết nối internet 2. Người dùng nhấp chọn đăng nhập và đăng nhập thành công
Kết quả	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng xem được thông tin số liệu thống kê chi tiêu hàng ngày 2. Hệ thống hiển thị chi tiết về thông tin chi tiêu hàng ngày.
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tại trang chủ người dùng đăng nhập thông tin, nhấp chọn "Sign in" 2. Người dùng điền các thông tin cần thiết (username và password) 3. Nhấp chọn "Sign in" 4. Tiếp theo, hệ thống sẽ kiểm tra thông tin username và password. Nếu thông tin nhập vào nằm trong cơ sở dữ liệu chứa thông tin của Thu ngân thì người dùng sẽ được chuyển đến trang quản lý 5. Ở trang chính, người dùng nhấp chọn vào tiêu đề chuyển đến trang thống kê số liệu 6. Người dùng nhấp chọn phần thống kê số liệu doanh thu 7. Người dùng nhấp chọn phần thống kê số liệu chi tiêu hàng ngày. 8. Hệ thống hiển thị thông tin về chi tiêu hàng ngày
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1 : Thông tin đăng nhập không chính xác</p> <ol style="list-style-type: none"> 5. Từ bước 2 ở basic flow, thông tin người dùng nhập không chính xác 6. Hệ thống sẽ thông báo lỗi cho người dùng 7. Người dùng nhập lại thông tin đăng nhập 8. Tiếp tục bước 3 ở basic flow
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.18 Đặc tả Use Case 18

Use case ID	U018
Tên Use Case	Thêm đơn hàng
Tóm tắt	Thu ngân thêm 1 đơn hàng mới
Tác nhân	Thu ngân
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> 1. Có kết nối internet 2. Tài khoản đăng nhập/ đăng ký thuộc quản trị viên
Kết quả	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống báo thành công 2. Đơn hàng mới được cập nhật trong danh sách đơn hàng 3. Nếu email và họ tên khách hàng tồn tại trong cơ sở dữ liệu thì cập nhật bên phía tài khoản khách hàng.
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thu ngân đăng nhập/ đăng ký vào ứng dụng 2. Hệ thống kiểm tra tài khoản vừa đăng nhập/ đăng ký có phải là tài khoản thu ngân không, để chuyển hướng vào trang quản trị. 3. Chọn "Quản lý bán hàng". 4. Trong "Danh sách đơn hàng", chọn "Thêm đơn hàng". 5. Điền thông tin khách hàng (họ tên, email), mặt hàng khách hàng cần. Sau đó nhấn nút thêm. 6. Nếu thành công hệ thống sẽ thông báo "Thêm đơn hàng thành công" 7. Đơn hàng được lưu vào cơ sở dữ liệu và hiển thị trong danh sách đơn hàng.
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1: Thu ngân hủy thêm đơn hàng</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Sau khi hiện cửa sổ thêm đơn hàng ở bước 4 và 5, thu ngân quyết định không thêm đơn hàng nữa.

	2. Nhấn nút X ở góc phải trên cùng cửa sổ.
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.19 Đặc tả Use Case 19

Use case ID	U019
Tên Use Case	Xóa đơn hàng
Tóm tắt	Thu ngân xóa 1 đơn hàng
Tác nhân	Thu ngân
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> 1. Có kết nối internet 2. Tài khoản đăng nhập/ đăng ký thuộc quản trị viên
Kết quả	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống báo thành công 2. Danh sách đơn hàng được cập nhật
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thu ngân đăng nhập/ đăng ký vào ứng dụng 2. Hệ thống kiểm tra tài khoản vừa đăng nhập/ đăng ký có phải là tài khoản thu ngân không, để chuyển hướng vào trang quản trị. 3. Chọn "Quản lý bán hàng". 4. Chọn "Danh sách đơn hàng". 5. Chọn đơn hàng cần xóa (nếu có). Chọn "Xóa đơn hàng". 6. Nếu thành công hệ thống sẽ thông báo "Xóa đơn hàng thành công" 7. Cập nhật cơ sở dữ liệu và hiển thị trong danh sách đơn hàng.
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.20 Đặc tả Use Case 20

Use case ID	Uo20
Tên Use Case	Sửa đơn hàng
Tóm tắt	Thu ngân sửa 1 đơn hàng
Tác nhân	Thu ngân
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> 1. Có kết nối internet 2. Tài khoản đăng nhập/ đăng ký thuộc quản trị viên
Kết quả	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống báo thành công 2. Đơn hàng được cập nhật trong danh sách đơn hàng
Kịch bản chính (Thêm đơn hàng thủ công)	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thu ngân đăng nhập/ đăng ký vào ứng dụng 2. Hệ thống kiểm tra tài khoản vừa đăng nhập/ đăng ký có phải là tài khoản thu ngân không, để chuyển hướng vào trang quản trị. 3. Chọn "Quản lý bán hàng". 4. Trong "Danh sách đơn hàng", chọn đơn hàng cần sửa (nếu có). Chọn "Sửa đơn hàng". 5. Thực hiện sửa đơn hàng (thông tin khách hàng, thay đổi/thêm mặt hàng). Sau đó nhấn nút "Cập nhật". 6. Nếu thành công hệ thống sẽ thông báo "Sửa đơn hàng thành công" 7. Đơn hàng được lưu vào cơ sở dữ liệu và hiển thị trong danh sách đơn hàng.
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1: Thu ngân hủy sửa hàng</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Sau khi hiện cửa sổ thêm đơn hàng ở bước 4 và 5, thu ngân quyết định không sửa đơn hàng nữa. 2. Nhấn nút X ở góc phải trên cùng cửa sổ.
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.21 Đặc tả Use Case 21

Use case ID	U021
Tên Use Case	Tính tiền và xuất hóa đơn
Tóm tắt	Thu ngân tính tiền và xuất hóa đơn cho 1 đơn hàng
Tác nhân	Thu ngân
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> 1. Có kết nối internet 2. Tài khoản đăng nhập/ đăng ký thuộc quản trị viên
Kết quả	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hệ thống báo thành công 2. Danh sách đơn hàng được cập nhật.
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thu ngân đăng nhập/ đăng ký vào ứng dụng 2. Hệ thống kiểm tra tài khoản vừa đăng nhập/ đăng ký có phải là tài khoản thu ngân không, để chuyển hướng vào trang quản trị. 3. Chọn "Quản lý bán hàng". 4. Trong "Danh sách đơn hàng", chọn đơn hàng cần tính tiền/xuất hóa đơn (nếu có). 5. Chọn tính tiền, nếu đơn hàng đã được tính tiền, nút "Xuất hóa đơn" sẽ cho phép thu ngân nhấn chọn 6. Nếu thành công hệ thống sẽ thông báo "Tính tiền/Xuất hóa đơn đơn hàng thành công" 7. Đơn hàng được xóa khỏi cơ sở dữ liệu sau khi xuất hóa đơn và cập nhật trong danh sách đơn hàng.
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1: Thu ngân hủy tính tiền / xuất hóa đơn đơn hàng</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Sau khi hiện cửa sổ thêm đơn hàng ở bước 4 và 5,

	thu ngân quyết định không thêm đơn hàng nữa. 2. Nhấn nút X ở góc phải trên cùng cửa sổ.
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.22 Đặc tả Use Case 22

Use case ID	U022
Tên Use Case	Xem chi tiết mặt hàng
Tóm tắt	Mô tả cách xem chi tiết của mặt hàng đã chọn
Tác nhân	Khách hàng/Thu ngân
Điều kiện tiên quyết	1. Có kết nối internet 2. Đã truy cập vào trang chủ của cửa hàng
Kết quả	Người dùng có thể xem thông tin của mặt hàng với hình ảnh, tên mặt hàng, giá của mặt hàng số lượng có sẵn của mặt hàng và mô tả của mặt hàng.
Kịch bản chính	1. Người nhấn chọn mặt hàng muốn xem. 2. Hệ thống hiển thị thông tin của mặt hàng với hình ảnh, tên mặt hàng, giá của mặt hàng, số lượng có sẵn của mặt hàng và mô tả của mặt hàng.
Kịch bản phụ	Alternative flow 1: Thông tin của mặt hàng không xuất hiện 1. Từ bước #1, người dùng chọn mặt hàng một lần nữa 2. Tiếp tục bước #2 của Basic Flow
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng, hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.23 Đặc tả Use Case 23

Use case ID	U023
Tên Use Case	Tìm kiếm mặt hàng
Tóm tắt	Mô tả cách tìm kiếm mặt hàng dựa theo tên trên trang chủ
Tác nhân	Khách hàng/Thu ngân
Điều kiện tiên quyết	1. Có kết nối internet 2. Đã truy cập vào website của cửa hàng
Kết quả	1. Người dùng có thể thấy một danh sách các mặt hàng được gợi ý phù hợp với từ khóa đã tìm kiếm 2. Người dùng có thể nhấn vào mặt hàng được gợi ý để đi tới trang hiển thị chi tiết mặt hàng. 3. Nếu không tìm thấy sản phẩm thì người dùng sẽ đến trang hiển thị thông báo cùng với một danh sách sản phẩm nổi bật được hệ thống gợi ý.
Kịch bản chính	1. Người dùng sẽ chọn ô "tìm kiếm", thường ở trên cùng của trang web có biểu tượng kính lúp và văn bản ẩn "Tìm kiếm". 2. Người thực hiện nhấn vào ô tìm kiếm và nhập từ khóa liên quan đến mặt hàng, chẳng hạn như tên mặt hàng. 3. Trong quá trình người dùng nhập từ khóa tìm kiếm, nếu mặt hàng đó tồn tại trong cơ sở dữ liệu hàng hóa của website, danh sách các gợi ý liên quan đến mặt hàng mà người dùng đang tìm kiếm sẽ được hiển thị từ hộp tìm kiếm. 4. Nếu sản phẩm không tồn tại trong hệ thống thì người dùng sẽ không nhận được gợi ý nào và hiển thị "không tìm thấy mặt hàng" 5. Người dùng có thể nhấn Enter hoặc nhấn nút tìm kiếm, hệ thống sẽ hiển thị danh sách sản phẩm có liên quan hoặc sẽ hiển thị thông báo "không tìm thấy mặt hàng" tới

	người dùng.
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1: Hộp tìm kiếm không hiển thị</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng có thể tải lại trang hoặc nhấn vào nút "Home" để trở lại trang chủ. 2. Từ bước #1 của basic flow, người dùng truy cập vào ô tìm kiếm nằm ở đầu trang. <p>Alternative flow 2: Không tìm thấy mặt hàng</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Từ bước #4 và #5 trong trường hợp người dùng được đưa đến trang hiển thị "không tìm thấy mặt hàng". 2. Người dùng có thể thay đổi lựa chọn bằng cách bắt đầu lại từ bước #1 với một từ khóa khác.
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.24 Đặc tả Use Case 24

Use case ID	U024
Tên Use Case	Đăng nhập
Tóm tắt	Mô tả cách đăng nhập vào website
Tác nhân	Khách hàng/Thu ngân
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> 1. Có kết nối Internet 2. Người dùng có tài khoản đã được đăng ký. 3. Người dùng muốn đăng nhập vào tài khoản của họ
Kết quả	Nếu đăng nhập thành công, người dùng có thể sử dụng các tính năng của hệ thống (nếu là khách hàng thì họ có thể thêm mặt hàng vào giỏ, thanh toán; nếu là thu ngân thì có thể sử dụng các chức năng liên quan đến quản lý). Nếu đăng nhập thất bại, hệ thống hiện thông báo lỗi đăng nhập.

Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Người dùng truy cập vào website và nhấn nút đăng nhập. 2. Hệ thống yêu cầu người dùng điền username và mật khẩu 3. Người dùng điền username và mật khẩu và nhấn đăng nhập 4. Hệ thống kiểm tra username và mật khẩu được nhập (đầu tiên kiểm tra tính hợp lệ của username và mật khẩu, sau đó kiểm tra bằng cách truy vấn cơ sở dữ liệu). 5. Hệ thống thông báo người dùng đăng nhập thành công nếu username và mật khẩu hợp lệ. 6. Hệ thống chuyển người dùng đến trang chủ với giao diện thích hợp với vai trò của người dùng (khách hàng hoặc thu ngân).
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1: Username/Mật khẩu không hợp lệ</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Từ bước #4 của basic flow, nếu người dùng nhập username và/hoặc mật khẩu không hợp lệ, hệ thống hiển thị thông báo lỗi. Người dùng phải nhập lại username và/hoặc mật khẩu. 2. Tiếp tục bước #5 của basic flow. 3. Người dùng có thể trở lại #1 hoặc hủy đăng nhập.
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh

4.2.25 Đặc tả Use Case 25

Use case ID	U025
-------------	------

Tên Use Case	Tìm kiếm khách hàng
Tóm tắt	Mô tả cách thu ngân tìm kiếm khách hàng
Tác nhân	Thu ngân
Điều kiện tiên quyết	1. Có kết nối Internet 2. Đăng nhập tài khoản có vai trò thu ngân
Kết quả	Người dùng có thể xem thông tin của khách hàng có tên khớp với từ khóa tìm kiếm, người dùng có thể xem lịch sử mua hàng của khách hàng cũng như lịch sử hóa đơn.
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Ở trang chủ, người dùng chọn đăng nhập để đảm bảo vai trò người dùng. 2. Người dùng nhập các trường cần thiết (username và mật khẩu) 3. Nhấp nút đăng nhập. 4. Hệ thống kiểm tra tài khoản có vai trò là thu ngân, người dùng sẽ được chuyển đến trang của thu ngân. 5. Người dùng chọn mục "Quản lý khách hàng" 6. Tiếp đó, người dùng sẽ được xem bảng chứa thông tin khách hàng đã được lưu trong cơ sở dữ liệu. 7. Người dùng chọn ô tìm kiếm và nhập tên khách hàng rồi nhấn nút Tìm kiếm. 8. Thông tin của các khách hàng có tên phù hợp với từ khóa tìm kiếm hiện ra dưới dạng bảng.
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1: Đăng nhập không thành công</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Từ bước #3 của basic flow, nếu người dùng nhập username và/hoặc mật khẩu không hợp lệ, hệ thống hiển thị một thông báo lỗi. Người dùng phải nhập lại username và/hoặc mật khẩu. 2. Tiếp tục bước #4 của basic flow. <p>Alternative flow 2: Không tìm thấy khách hàng</p>

	<ol style="list-style-type: none"> 1. Từ bước #7 của basic flow, nếu không tìm thấy khách hàng.. 2. Thu ngân có thể thay đổi từ khóa tìm kiếm và nhấn nút Tìm kiếm. 3. Tiếp tục bước #8 của basic flow.
Ràng buộc phi chức năng	Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lí và phản hồi nhanh

4.2.26 Đặc tả Use Case 26

Use case ID	U026
Tên Use Case	Xóa tài khoản khách hàng
Tóm tắt	Mô tả cách thu ngân xóa tài khoản khách hàng
Tác nhân	Thu ngân
Điều kiện tiên quyết	<ol style="list-style-type: none"> 1. Có kết nối Internet 2. Đăng nhập tài khoản có vai trò thu ngân
Kết quả	Tài khoản được xóa và khách hàng không thể sử dụng tài khoản đó để đăng nhập được nữa.
Kịch bản chính	<ol style="list-style-type: none"> 1. Ở trang chủ, người dùng chọn đăng nhập để đảm bảo vai trò người dùng. 2. Người dùng nhập các trường cần thiết (username và mật khẩu) 3. Nhấp nút đăng nhập. 4. Hệ thống kiểm tra tài khoản có vai trò là thu ngân, người dùng sẽ được chuyển đến trang của thu ngân. 5. Người dùng chọn mục "Quản lý khách hàng" 6. Tiếp đó, người dùng sẽ được xem bảng chứa thông tin

	<p>khách hàng đã được lưu trong cơ sở dữ liệu.</p> <p>7. Người dùng chọn tài khoản muốn xóa và nhấn nút xóa trên dòng thông tin hiển thị.</p> <p>8. Hệ thống hiển thị thông báo yêu cầu xác nhận xóa tài khoản đã chọn.</p> <p>9. Người dùng xác nhận xóa.</p> <p>10. Hệ thống cập nhật cơ sở dữ liệu và thông báo xóa thành công, giao diện được cập nhật lại và đã xóa dòng thông tin của tài khoản được chọn trước đó.</p>
Kịch bản phụ	<p>Alternative flow 1: Đăng nhập không thành công</p> <p>1. Từ bước #3 của basic flow, nếu người dùng nhập username và/hoặc mật khẩu không hợp lệ, hệ thống hiển thị một thông báo lỗi. Người dùng phải nhập lại username và/hoặc mật khẩu.</p> <p>2. Tiếp tục bước #4 của basic flow.</p> <p>Alternative flow 2: Chưa có tài khoản nào trong hệ thống</p> <p>1. Hệ thống hiển thị một bảng rỗng và người dùng không thể xóa tài khoản nào.</p> <p>Alternative flow 2: Giao diện không được cập nhật sau khi xóa</p> <p>1. Từ bước #10 của basic flow, tải lại trang.</p> <p>2. Nếu tài khoản vẫn tồn tại, người dùng thực hiện lại thao tác xóa từ bước #7 của basic flow.</p>
Ràng buộc phi chức năng	<p>Giao diện thân thiện, dễ sử dụng hệ thống xử lý và phản hồi nhanh</p>